

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị T, sinh năm: 1995. Căn cước công dân số: 052195000342 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/4/2021.

Nơi thường trú: Thôn H, xã A, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Lê Tấn T1, sinh năm: 1985. Căn cước công dân số: 052085000902 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/4/2021.

Nơi thường trú: Thôn H, xã A, tỉnh Gia Lai.

Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn An Lão, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (nay là xã An Lão, tỉnh Gia Lai).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị T và anh Lê Tấn T1.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị T và anh Lê Tấn T1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị T và anh T1 cùng khai có 01 con chung tên Lê Huỳnh Hương T2, sinh ngày 19/11/2019. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận, chị T trực tiếp nhận chăm sóc, nuôi dưỡng con Lê Huỳnh Hương T2 đến trưởng thành.

2.2.1. Về cấp dưỡng tiền nuôi con: Tại thời điểm ly hôn, chị T và anh T1 thỏa thuận không cấp dưỡng tiền nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí DSST: Các đương sự thuộc diện hộ nghèo nên được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Gia Lai;
- UBND xã An Lão, tỉnh Gia Lai
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Phòng Thi hành án Khu vực 5 - Gia Lai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Huy